Sắp xếp các cụm từ sau thành một câu có nghĩa

Rearrange the following phrases into a meaningful sentence

cũng nấu ăn/ngày nào em.

_____

cuối tuần/nào/cũng gặp bạn/em.

_____

ngày/đi làm/nào/em cũng.

_____

em/thứ ba/cũng/nào/tập thể dục.

_____

tối/nào/cũng/em/đi ngủ trễ.

_____

LIVEWORKSHEETS